https://trungtamthuoc.com/

MẪU NHÃN THUỐC

1. Bao bì trực tiếp:
- Vỉ 10 viên nén bao phim.
  (Vỉ PVC - Alu).

2. Bao bì ngoài:
- Hộp 3 vỉ x 10 viên nén bao phim.
  (Vỉ PVC - Alu).

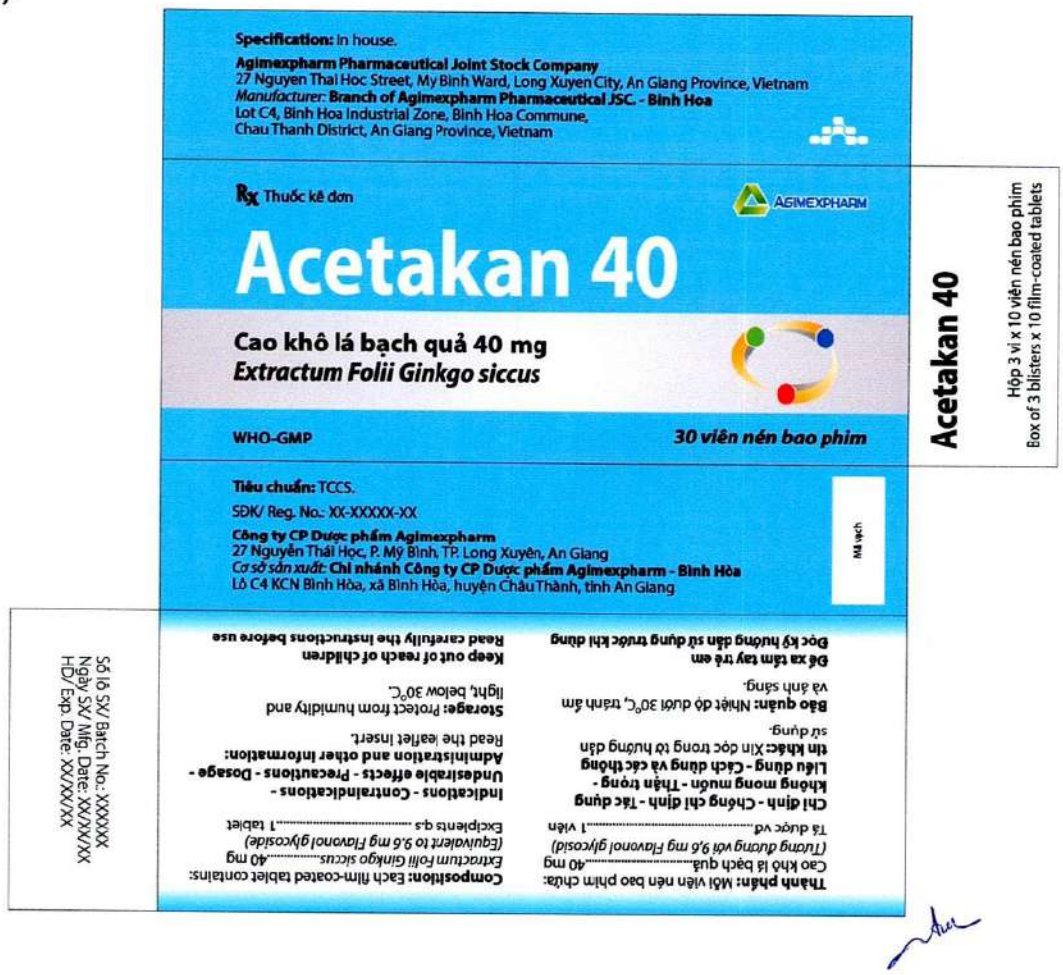

TP. Long Xuyên, ngày 24 tháng 6 năm 2019

TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
P.TGĐ. Quản Lý Chất Lượng

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM
M.S.D.N: 1600699210 C.P
TP. LONG XUYÊN AN GIANG

DS. Phạm Thị Bích Thủy

https://trungtamthuoc.com/

MẪU NHÃN THUỐC

2. Bao bì ngoài:
- Hộp 6 vỉ x 10 viên nén bao phim.
  (Vỉ PVC - Alu).

TP. Long Xuyên, ngày 24 tháng 6 năm 2019

TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
P.TGĐ. Quản Lý Chất Lượng

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM

DS. Phạm Thị Bích Thủy

https://trungtamthuoc.com/

MẪU NHÃN THUỐC

2 Bao bì ngoài:
- Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim.
  (Vỉ PVC - Alu).

Acetakan 40

Composition: Each film-coated tablet contains:
Extractum Folii Ginkgo siccus.....40 mg
(Equivalent to 9.6 mg Flavonol glycoside)
Excipients q.s .....1 tablet

Indications - Contraindications - Undesirable effects - Precautions - Dosage - Administration and other information: Read the leaflet insert.

Storage: Protect from humidity and light, below 30°C.

Specification: In house.

Keep out of reach of children

Read carefully the instructions before use

Agimexpharm Pharmaceutical Joint Stock Company
27 Nguyen Thai Hoc Street, My Binh Ward, Long Xuyen City, An Giang Province, Vietnam
Manufacturer: **Branch of Agimexpharm Pharmaceutical JSC. - Binh Hoa**
Lot C4, Binh Hoa Industrial Zone, Binh Hoa Commune,
Chau Thanh District, An Giang Province, Vietnam

Mã vạch

℞ Thuốc kê đơn

AGIMEXPHARM

Acetakan 40

Cao khô lá bạch quả
40 mg

WHO-GMP

100 viên nén bao phim

Acetakan 40

SĐK/ Reg. No.: XX-XXXXX-XX

Thành phần: Mỗi viên nén bao phim chứa:
Cao khô lá bạch quả *(Extractum Folii Ginkgo siccus)*.....40 mg
(Tương đương với 9,6 mg Flavonol glycosid)
Tá dược vđ.....1 viên

Chỉ định - Chống chỉ định - Tác dụng không mong muốn - Thận trọng - Liều dùng - Cách dùng và các thông tin khác: Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.

Bảo quản: Nhiệt độ dưới 30°C, tránh ẩm và ánh sáng.

Tiêu chuẩn: TCCS.

Để xa tầm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm
27 Nguyễn Thái Học, P. Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, An Giang
Cơ sở sản xuất: **Chi nhánh Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm - Bình Hòa**
Lô C4 KCN Bình Hòa, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

Acetakan 40

Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim

Acetakan 40

Số lô SX/ Batch No.: XXXXXX
Ngày SX/ Mfg. Date: XX/XX/XX
HD/ Exp. Date: XX/XX/XX

Box of 10 blisters x 10 film-coated tablets

Acetakan 40

Extractum Folii Ginkgo siccus 40 mg

WHO-GMP

100 film-coated tablets

℞ Prescription drug

AGIMEXPHARM

TP. Long Xuyên, ngày 24 tháng 6 năm 2019.
TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
P.TGĐ Quản Lý Chất Lượng

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM

DS. Phạm Thị Bích Thủy

https://trungtamthuoc.com/

MẪU NHÃN

- Túi nhôm.

AGIMEXPHARM

Acetakan 40

Số lô SX: XXXXXX HD: XX/XX/XX

TP. Long Xuyên, ngày 24 tháng 6 năm 2019.

TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
P.TGĐ. Quản Lý Chất Lượng

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM
M.S.D.N: 1600699... C.T.C.P
TP. LONG XUYÊN - AN GIANG

DS. Phạm Thị Bích Thủy

https://trungtamthuoc.com/

MẪU NHÃN THUỐC

1. Bao bì trực tiếp:
- Vỉ 10 viên nén bao phim.
(Vỉ Alu - Alu).

2. Bao bì ngoài:
- Hộp 3 vỉ x 10 viên nén bao phim.
(Vỉ Alu - Alu).

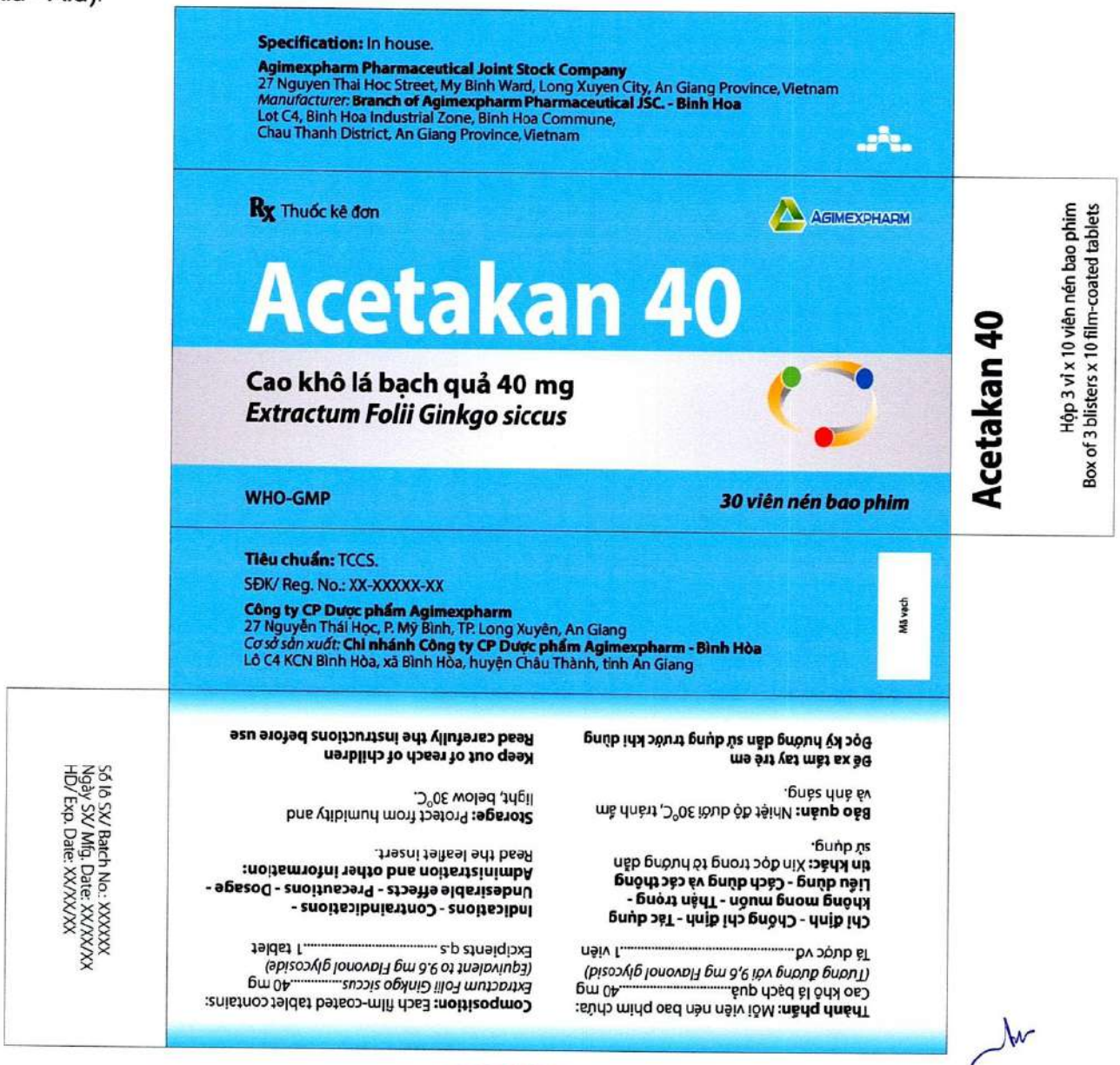

TP. Long Xuyên, ngày 24 tháng 6 năm 2019

TL. TỔNG GIÁM ĐỐC

P.TGĐ. Quản Lý Chất Lượng

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM

DS. Phạm Thị Bích Thủy

https://trungtamthuoc.com/

MẪU NHÃN THUỐC

2. Bao bì ngoài:
- Hộp 6 vỉ x 10 viên nén bao phim.
  (Vỉ Alu - Alu).

Specification: In house.

Agimexpharm Pharmaceutical Joint Stock Company
27 Nguyen Thai Hoc Street, My Binh Ward,
Long Xuyen City, An Giang Province, Vietnam
Manufacturer: **Branch of Agimexpharm Pharmaceutical JSC. - Binh Hoa**
Lot C4, Binh Hoa Industrial Zone, Binh Hoa Commune,
Chau Thanh District, An Giang Province, Vietnam

Mã vạch

Rx Thuốc kê đơn

AGIMEXPHARM

Acetakan 40

Cao khô lá bạch quả 40 mg
Extractum Folii Ginkgo siccus

WHO-GMP

60 viên nén bao phim

Tiêu chuẩn: TCCS.

SĐK/ Reg. No.: XX-XXXXX-XX

Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm
27 Nguyễn Thái Học, P. Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, An Giang
Cơ sở sản xuất: **Chi nhánh Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm - Bình Hòa**
Lô C4 KCN Bình Hòa, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

Acetakan 40

Hộp 6 vỉ x 10 viên nén bao phim
Box of 6 blisters x 10 film-coated tablets

Thành phần: Mỗi viên nén bao phim chứa:
Cao khô lá bạch quả.....40 mg
(Tương đương với 9,6 mg Flavonol glycosid)
Tá dược vđ.....1 viên

Chỉ định - Chống chỉ định - Tác dụng không mong muốn - Thận trọng - Liều dùng - Cách dùng và các thông tin khác: Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.

Bảo quản: Nhiệt độ dưới 30°C, tránh ẩm và ánh sáng.

Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Composition: Each film-coated tablet contains:
Extractum Folii Ginkgo siccus.....40 mg
(Equivalent to 9.6 mg Flavonol glycoside)
Excipients q.s .....1 tablet

Indications - Contraindications - Undesirable effects - Precautions - Dosage - Administration and other information:
Read the leaflet insert.

Storage: Protect from humidity and light, below 30°C.

Keep out of reach of children
Read carefully the instructions before use

Số lô SX/ Batch No.: XXXXXX
Ngày SX/ Mfg. Date: XX/XX/XX
HD/ Exp. Date: XX/XX/XX

TP. Long Xuyên, ngày 24 tháng 6 năm 2019
TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
P.TGĐ. Quản Lý Chất Lượng

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM
M.S.D.N: 1600699208 - C.T.C.P - TP. LONG XUYÊN - AN GIANG

DS. Phạm Thị Bích Thủy

https://trungtamthuoc.com/

MẪU NHÃN THUỐC

2. Bao bì ngoài:
- Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim.
(Vỉ Alu - Alu).

Acetakan 40

Composition: Each film-coated tablet contains:
Extractum Folii Ginkgo siccus.....40 mg
(Equivalent to 9.6 mg Flavonol glycoside)
Excipients q.s .....1 tablet

Indications - Contraindications - Undesirable effects - Precautions - Dosage - Administration and other information: Read the leaflet insert.

Storage: Protect from humidity and light, below 30°C.

Specification: In house.

Keep out of reach of children
Read carefully the instructions before use

Agimexpharm Pharmaceutical Joint Stock Company
27 Nguyen Thai Hoc Street, My Binh Ward, Long Xuyen City, An Giang Province, Vietnam
Manufacturer: **Branch of Agimexpharm Pharmaceutical JSC. - Binh Hoa**
Lot C4, Binh Hoa Industrial Zone, Binh Hoa Commune, Chau Thanh District, An Giang Province, Vietnam

Mã vạch

℞ Thuốc kê đơn

AGIMEXPHARM

Acetakan 40

Cao khô lá bạch quả 40 mg

WHO-GMP

100 viên nén bao phim

Acetakan 40

Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim

Acetakan 40

SĐK/ Reg. No.: XX-XXXXX-XX

Thành phần: Mỗi viên nén bao phim chứa:
Cao khô lá bạch quả.....40 mg
(Tương đương với 9,6 mg Flavonol glycosid)
Tá dược vđ.....1 viên

Chỉ định - Chống chỉ định - Tác dụng không mong muốn - Thận trọng - Liều dùng - Cách dùng và các thông tin khác: Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.

Bảo quản: Nhiệt độ dưới 30°C, tránh ẩm và ánh sáng.

Tiêu chuẩn: TCCS.

Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm
27 Nguyễn Thái Học, P. Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, An Giang
Cơ sở sản xuất: **Chi nhánh Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm - Bình Hòa**
Lô C4 KCN Bình Hòa, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

WHO-GMP

100 film-coated tablets

Extractum Folii Ginkgo siccus 40 mg

Acetakan 40

AGIMEXPHARM

℞ Prescription drug

Acetakan 40

Số lô SX/ Batch No.: XXXXXX
Ngày SX/ Mfg. Date: XX/XX/XX
HD/ Exp. Date: XX/XX/XX

Box of 10 blisters x 10 film-coated tablets

TP. Long Xuyên, ngày 24 tháng 6 năm 2019
TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
P.TGĐ. Quản Lý Chất Lượng

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM
M.S.D.N: 1600699 C.T.C.P
TP. LONG XUYÊN - AN GIANG

DS. Phạm Thị Bích Thủy

https://trungtamthuoc.com/

MẪU NHÃN THUỐC

1. Bao bì trực tiếp:
- Chai 60 viên nén bao phim.

Thành phần:
Mỗi viên nén bao phim chứa:
Cao khô lá bạch quả.....40 mg
(Tương đương với 9,6 mg Flavonol glycosid)
Tá dược vđ.....1 viên

Bảo quản: Nhiệt độ dưới 30°C, tránh ẩm và ánh sáng.

Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Rx Thuốc kê đơn — AGIMEXPHARM

Acetakan 40

Cao khô lá bạch quả 40 mg

WHO-GMP — *Chai 60 viên nén bao phim*

Chỉ định - Chống chỉ định - Tác dụng không mong muốn - Thận trọng - Liều dùng - Cách dùng và các thông tin khác: Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.

Số lô SX/ Batch No.: XXXXXX
Ngày SX/ Mfg. Date: XX/XX/XX
HD/ Exp. Date: XX/XX/XX

Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm
27 Nguyễn Thái Học, P. Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, An Giang
Cơ sở sản xuất:
Chi nhánh Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm - Bình Hòa
Lô C4 KCN Bình Hòa, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

Mã vạch

Số lô SX/ Batch No.: XXXXXX
Ngày SX/ Mfg. Date: XX/XX/XX
HD/ Exp. Date: XX/XX/XX

Acetakan 40

2. Bao bì ngoài:
- Hộp 1 chai x 60 viên nén bao phim.

Rx Thuốc kê đơn — AGIMEXPHARM

Acetakan 40

Cao khô lá bạch quả 40 mg

Hộp 1 chai
60 viên nén bao phim

WHO-GMP

Thành phần: Mỗi viên nén bao phim chứa:
Cao khô lá bạch quả.....40 mg
(Tương đương với 9,6 mg Flavonol glycosid)
Tá dược vđ.....1 viên

Bảo quản: Nhiệt độ dưới 30°C, tránh ẩm và ánh sáng.

Chỉ định - Chống chỉ định - Tác dụng không mong muốn - Thận trọng - Liều dùng - Cách dùng và các thông tin khác: Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.

Tiêu chuẩn: TCCS.

Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm
27 Nguyễn Thái Học, P. Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, An Giang
Cơ sở sản xuất:
Chi nhánh Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm - Bình Hòa
Lô C4 KCN Bình Hòa, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

Rx Prescription drug — AGIMEXPHARM

Acetakan 40

Extractum Folii Ginkgo siccus 40 mg

Box of 1 bottle x
60 film-coated tablets

WHO-GMP

Composition: Each film-coated tablet contains:
Extractum Folii Ginkgo siccus.....40 mg
(Equivalent to 9.6 mg Flavonol glycoside)
Excipients q.s .....1 tablet

Storage: Protect from humidity and light, below 30°C.

Indications - Contraindications - Undesirable effects - Precautions - Dosage - Administration and other information: Read the leaflet insert.

Specification: In house.

SĐK/ Reg. No.: XX-XXXXX-XX

Keep out of reach of children
Read carefully the instructions before use

Agimexpharm Pharmaceutical JSC.
27 Nguyen Thai Hoc Street, My Binh Ward, Long Xuyen City, An Giang Province, Vietnam
Manufacturer:
Branch of Agimexpharm Pharmaceutical Joint Stock Company - Binh Hoa
Lot C4, Binh Hoa Industrial Zone, Binh Hoa Commune, Chau Thanh District, An Giang Province, Vietnam

TP. Long Xuyên, ngày 24 tháng 6 năm 2019

TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
P.TGĐ: Quản Lý Chất Lượng

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM
M.S.D.N: 1600699 2 — TP. LONG XUYÊN — AN GIANG

DS. Phạm Thị Bích Thủy

https://trungtamthuoc.com/

MẪU NHÃN THUỐC

1. Bao bì trực tiếp:
- Chai 100 viên nén bao phim.

Thành phần:
Mỗi viên nén bao phim chứa:
Cao khô lá bạch quả.....40 mg
(Tương đương với 9,6 mg Flavonol glycosid)
Tá dược vđ.....1 viên

Bảo quản: Nhiệt độ dưới 30°C, tránh ẩm và ánh sáng.

Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Rx Thuốc kê đơn — AGIMEXPHARM

Acetakan 40

Cao khô lá bạch quả 40 mg

WHO-GMP — *Chai 100 viên nén bao phim*

Chỉ định - Chống chỉ định - Tác dụng không mong muốn - Thận trọng - Liều dùng - Cách dùng và các thông tin khác: Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.

Số lô SX/ Batch No.: XXXXXX
Ngày SX/ Mfg. Date: XX/XX/XX
HD/ Exp. Date: XX/XX/XX

Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm
27 Nguyễn Thái Học, P. Mỹ Bình,
TP. Long Xuyên, An Giang
Cơ sở sản xuất:
Chi nhánh Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm - Bình Hòa
Lô C4 KCN Bình Hòa, xã Bình Hòa,
huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

Acetakan 40
Số lô SX/ Batch No.: XXXXXX
Ngày SX/ Mfg. Date: XX/XX/XX
HD/ Exp. Date: XX/XX/XX
Mã vạch

2. Bao bì ngoài:
- Hộp 1 chai x 100 viên nén bao phim.

Rx Thuốc kê đơn — AGIMEXPHARM

Acetakan 40

Cao khô lá bạch quả 40 mg

Hộp 1 chai
100 viên nén bao phim

WHO-GMP

Thành phần: Mỗi viên nén bao phim chứa:
Cao khô lá bạch quả.....40 mg
(Tương đương với 9,6 mg Flavonol glycosid)
Tá dược vđ.....1 viên

Bảo quản: Nhiệt độ dưới 30°C, tránh ẩm và ánh sáng.

Chỉ định - Chống chỉ định - Tác dụng không mong muốn - Thận trọng - Liều dùng - Cách dùng và các thông tin khác: Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.

Tiêu chuẩn: TCCS.

Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm
27 Nguyễn Thái Học, P. Mỹ Bình,
TP. Long Xuyên, An Giang
Cơ sở sản xuất:
Chi nhánh Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm - Bình Hòa
Lô C4 KCN Bình Hòa, xã Bình Hòa,
huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

Rx Prescription drug — AGIMEXPHARM

Acetakan 40

Extractum Folii Ginkgo siccus 40 mg

Box of 1 bottle x
100 film-coated tablets

WHO-GMP

Composition: Each film-coated tablet contains:
Extractum Folii Ginkgo siccus.....40 mg
(Equivalent to 9.6 mg Flavonol glycoside)
Excipients q.s .....1 tablet

Storage: Protect from humidity and light, below 30°C.

Indications - Contraindications - Undesirable effects - Precautions - Dosage - Administration and other information: Read the leaflet insert.

Specification: In house.

SĐK/ Reg. No.: XX-XXXXX-XX

Keep out of reach of children
Read carefully the instructions before use

Agimexpharm Pharmaceutical JSC.
27 Nguyen Thai Hoc Street, My Binh Ward,
Long Xuyen City, An Giang Province, Vietnam
Manufacturer:
Branch of Agimexpharm Pharmaceutical Joint Stock Company - Binh Hoa
Lot C4, Binh Hoa Industrial Zone, Binh Hoa Commune,
Chau Thanh District, An Giang Province, Vietnam

TP. Long Xuyên, ngày ..14 tháng ..6... năm ..2019
TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
P.TGĐ. Quản Lý Chất Lượng

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM
M.S.D.N: 1600699270 — C.T.C.P — TP. LONG XUYÊN — AN GIANG

DS. Phạm Thị Bích Thủy

https://trungtamthuoc.com/

MẪU NHÃN THUỐC

1. Bao bì trực tiếp:
- Chai 200 viên nén bao phim.

2. Bao bì ngoài:
- Hộp 1 chai x 200 viên nén bao phim.

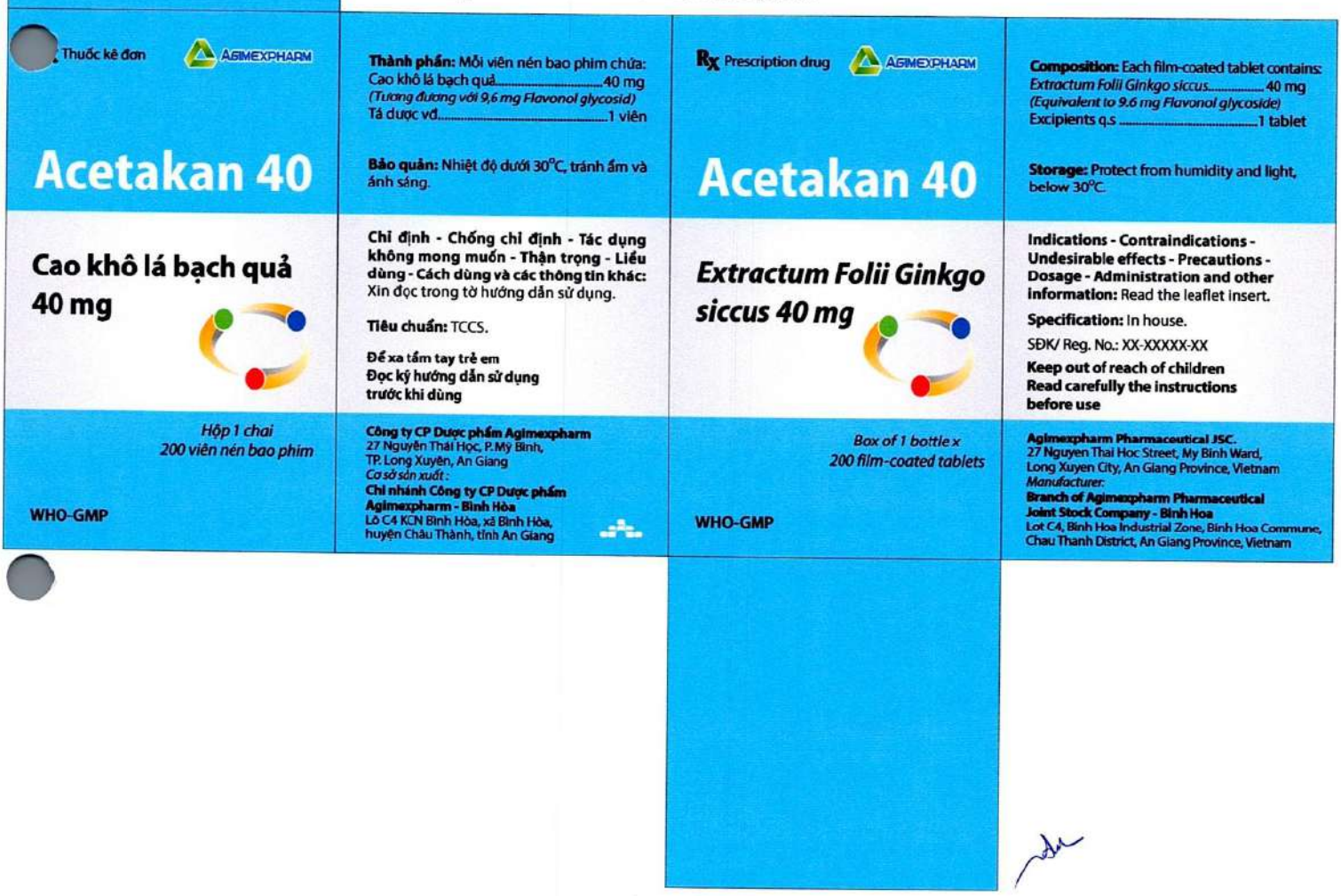

TP. Long Xuyên, ngày ..04.. tháng ..6.. năm ..2019

TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
P.TGĐ. Quản Lý Chất Lượng

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM
M.S.D.N: 1600...
TP. LONG XUYÊN

DS. Phạm Thị Bích Thủy

https://trungtamthuoc.com/

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

Rx ACETAKAN 40

Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Để xa tầm tay trẻ em

Thành phần công thức cho 1 viên:

Thành phần hoạt chất:

Cao khô lá bạch quả *(Extractum Folii Ginkgo siccus)*.....40 mg

(Tương đương với 9,6 mg flavonol glycosid)

Thành phần tá dược:

Lactose monohydrat, Natri starch glycolat, Croscarmellose natri, Microcrystallin cellulose 112, Colloidal silicon dioxid, Magnesi stearat, Hydroxypropyl methylcellulose 606, Titan dioxid, Talc, Polyethylen glycol 6000, Polysorbat 80, Oxid sắt đỏ, Phẩm màu vàng tartrazin lake.

Dạng bào chế: Viên nén tròn, bao phim màu nâu, hai mặt trơn, đường kính 9,0 mm.

Chỉ định:

Điều trị triệu chứng trong thiểu năng tuần hoàn não nhẹ và vừa (hội chứng sa sút trí tuệ trong sa sút trí tuệ thoái hóa tiên phát, sa sút trí tuệ do tuần hoàn, và kết hợp hai dạng), với những triệu chứng như: Suy giảm trí nhớ, rối loạn tập trung, tâm trạng trầm cảm, chóng mặt, ù tai và nhức đầu.

Điều trị làm tăng quãng đường đi không đau ở người có tắc động mạch ngoại biên như tập tễnh cách hồi, bệnh Raynaud, xanh tím đầu chi và hội chứng sau viêm tĩnh mạch.

Điều trị bệnh tai trong như ù tai và chóng mặt do mạch máu hoặc thoái hóa.

Cách dùng, liều dùng:

Cách dùng:

Uống thuốc trong hoặc sau bữa ăn.

Liều dùng:

Uống 1 viên/lần x 3 lần/ngày.

Một số lưu ý đặc biệt về xử lý thuốc trước và sau khi sử dụng thuốc:

Không có yêu cầu đặc biệt về xử lý thuốc sau khi sử dụng.

Chống chỉ định:

Quá mẫn với các thành phần của thuốc.

Người đang chảy máu hoặc đang rối loạn chảy máu.

Trẻ em dưới 12 tuổi.

Phụ nữ có thai hoặc đang cho con bú.

Phụ nữ rong kinh, đa kinh.

Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc:

Đối với bệnh nhân giảm chức năng thận, chức năng gan và thiếu enzym G-6-PD.

Rối loạn đông máu hoặc đang dùng thuốc chống đông máu.

Thuốc này chứa lactose: Bệnh nhân có vấn đề di truyền hiếm gặp về không dung nạp galactose, thiếu enzym Lapp lactase hoặc kém hấp thu glucose-galactose không nên dùng thuốc này.

https://trungtamthuoc.com/

Thuốc này có chứa phẩm màu vàng tartrazin lake có thể gây ra các phản ứng dị ứng. Cần thận trọng khi sử dụng thuốc cho bệnh nhân dị ứng với phẩm màu.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Không dùng thuốc này cho phụ nữ có thai hoặc phụ nữ đang cho con bú vì chưa có thông tin đầy đủ về sự an toàn của *Ginkgo biloba* ở các đối tượng này.

Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc:

Chưa có nghiên cứu nào về ảnh hưởng của thuốc đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

Tương tác, tương kỵ của thuốc:

Tương tác của thuốc với các thuốc khác và các loại tương tác khác:

Cao khô lá bạch quả tương tác với hệ thống CYP450 và các isoenzym, các enzym này có thể ảnh hưởng đến sự chuyển hóa của nhiều loại thuốc khác nhau. Cao khô lá bạch quả cũng có thể làm tăng nguy cơ chảy máu ở những người uống aspirin, ibuprofen, hay warfarin và làm tăng nguy cơ an thần ở bệnh nhân dùng trazodon.

Nồng độ trong huyết tương của nifedipin có thể tăng khi dùng cùng lúc với cao khô lá bạch quả, tăng tác dụng điều trị và tác dụng phụ.

Ngược lại, cao khô lá bạch quả có thể làm giảm nồng độ trong huyết tương của omeprazol và tolbutamid, làm giảm tác dụng điều trị.

Việc sử dụng *Ginkgo biloba* có thể làm tăng hiệu quả và giảm tác dụng phụ ngoại tháp của haloperidol, nhưng chỉ giảm nhẹ diện tích dưới đường cong (AUC) của alprazolam.

Tương kỵ của thuốc:

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

Tác dụng không mong muốn:

Tác dụng không mong muốn nhẹ và hiếm gặp thường do dùng thuốc lâu ngày như: Rối loạn tiêu hóa, nhức đầu, dị ứng da.

Có thể kéo dài thời gian chảy máu.

Quá liều và cách xử trí:

Chưa có thông tin về trường hợp quá liều. Trong trường hợp quá liều, đưa ngay người bệnh đến bệnh viện để xử trí. Chưa có thuốc giải độc chuyên biệt, chủ yếu dùng các biện pháp chữa trị triệu chứng.

Đặc tính dược lực học:

Nhóm dược lý: Hệ thần kinh - Thuốc hưng thần – Thuốc chống mất trí nhớ.

Mã ATC: N06DX02

Acetakan chứa cao lá bạch quả (*Ginkgo biloba*) với thành phần có flavonol glycosid và terpen lacton (gồm ginkgolid A, B, C và bilobalid) được chuẩn hóa, thuốc có tác dụng điều hòa vận mạch trên toàn bộ mạch máu: Động mạch, mao mạch, tĩnh mạch.

Cao lá bạch quả chống lại sự co thắt động mạch, gây giãn tiểu động mạch và ngược lại làm co tĩnh mạch, điều hòa độ giãn tĩnh mạch đáp ứng với các thay đổi tư thế, giảm tính thấm quá độ của mao mạch và tăng cường sức bền mao mạch.

Cao lá bạch quả chống phù mạch ở não lẫn ngoại biên, che chở hàng rào máu - não và máu - võng mạc. Do đó nó làm tăng tuần hoàn máu não, cải thiện sự cung cấp máu và oxy cho não, làm tăng sức bền thành mạch nên làm giảm xuất huyết và phù.

Cao lá bạch quả ức chế yếu tố hoạt hóa tiểu cầu, ngăn chặn hiện tượng ngưng tập tiểu cầu, phòng sự

https://trungtamthuoc.com/

thành lập huyết khối và tai biến mạch máu não. Cao lá bạch quả có khả năng chống oxy hóa, ngăn chặn tác hại của các gốc tự do trên tế bào, thường xuất hiện sau tình trạng giảm lưu lượng máu đến não hay cơ tim.

Các terpen lacton, ginkgolid và bilobalid, được cho là có khả năng tăng tuần hoàn não và các bộ phận khác của cơ thể.

Cao lá bạch quả còn cải thiện tuần hoàn ngoại vi nhất là ở các chi dưới, cải thiện chức năng cung cấp máu cho tai trong và tiền đình nên được dùng khi bị ù tai, bị điếc đột phát.

Đặc tính dược động học:

Ginkgolid A, B và bilobalid có sinh khả dụng đường uống khoảng 80 - 90%. Nồng độ tối đa đạt được sau 1 - 2 giờ, thời gian bán thải khoảng 4 giờ (với bilobalid, ginkgolid A) đến 10 giờ (với ginkgolid B). Các chất này không bị chuyển hóa trong cơ thể, được thải trừ chủ yếu qua nước tiểu, một phần nhỏ được thải trừ qua phân.

Qui cách đóng gói:

Hộp 03 vỉ, 06 vỉ, 10 vỉ (nhôm - PVC) x 10 viên nén bao phim, chứa trong túi nhôm.

Hộp 03 vỉ, 06 vỉ, 10 vỉ (nhôm - nhôm) x 10 viên nén bao phim.

Hộp 01 chai 60 viên, 100 viên, 200 viên nén bao phim.

Điều kiện bảo quản, hạn dùng, tiêu chuẩn chất lượng của thuốc:

Điều kiện bảo quản: Để ở nhiệt độ dưới 30^{0}C, tránh ẩm và ánh sáng.

Hạn dùng của thuốc: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn chất lượng: TCCS.

Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất thuốc:

AGIMEXPHARM
WHO - GMP

Công ty cổ phần dược phẩm Agimexpharm
27 Nguyễn Thái Học, P. Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, An Giang
Cơ sở sản xuất: **Chi nhánh Công ty cổ phần dược phẩm Agimexpharm - Bình Hòa**
Lô C4, KCN Bình Hòa, xã Mỹ Hòa, huyện Châu Thành, An Giang

An Giang, ngày 24 tháng 06 năm 2019

TL. Tổng giám đốc
PTGĐ. Quản lý Chất lượng

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM

DS. Phạm Thị Bích Thủy